

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HC-ST

Ngày: 09-5-2023

“V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Thới

Bà Lê Phan Ngọc Rỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Ông Võ Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 58/2023/TLST-HC ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HC ngày 21 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Đặng Minh T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp Phú Thành, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Minh Tr, Phó Chủ tịch

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hoài Th, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1-Bà Đặng Thị H, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2- Ông Nguyễn Hữu Qu, sinh năm 1970;

3-Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Ấp Phú Thành, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An. Ông Qu do bà Đ đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 13/7/2022.

(Ông T có mặt; ông Tr, ông Th, bà H, bà Đ có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của người khởi kiện có nội dung như sau:

Ông Đặng Minh T yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu ngày 12/7/2006 đối với thửa đất 2417, tờ bản đồ số 5, diện tích 164,0m², đất ở tại nông thôn và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Minh T ngày 26/12/2013 đối với thửa đất 421, tờ bản đồ số 22, diện tích 160,0m², đất ở tại nông thôn cùng tọa lạc tại Ấp Phú Thành, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An.

Lý do: Thửa đất số 421, tờ bản đồ số 22 do bà Đặng Thị H và ông Đặng Minh T đang quản lý và sử dụng nhưng Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đặng Minh T. Thửa 347(thửa cũ là thửa 2417), tờ bản đồ số 5 do ông Đặng Minh T và ông Nguyễn Hữu Qu đang quản lý và sử dụng nhưng Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Qu. Sau khi phát hiện có sự sai sót nêu trên, ông T có làm đơn khiếu nại gửi đến Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện C về việc cấp sai vị trí và diện tích thực tế sử dụng. Ngày 14/7/2022, Ủy ban nhân dân xã có biên bản hòa giải và hướng dẫn ông T khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh Long An để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Do đó, ngày 20/02/2023 ông T làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Long An đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T và ông Qu để được đăng ký cấp lại cho đúng thực tế sử dụng.

Tại Công văn số 1224/UBND-NC ngày 24/3/2023 người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện C có nội dung trình bày như sau:

Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đặng Minh T đối với thửa đất 421, tờ bản đồ số 22 tại xã Ph, huyện C căn cứ theo hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 13/11/2013 giữa ông Đặng Minh Th cùng vợ là bà Lê Thị Ng với ông Đặng Minh T là đúng theo quy định pháp luật. Việc chỉnh lý biên động vào ngày 12/6/2006 đối với thửa đất số 347 (thửa cũ là 2417), tờ bản đồ số 5 tại xã Ph cho ông Nguyễn Hữu Qu do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C thực hiện căn cứ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Đặng Minh Th với ông Nguyễn Hữu Qu.

Việc người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu ngày 12/7/2006 đối với thửa đất số 347 (thửa cũ là 2417), tờ

bản đồ số 5, diện tích 164,0m², đất ở tại nông thôn và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Minh T ngày 26/12/2013 đối với thửa đất 421, tờ bản đồ số 22, diện tích 160,0m², đất ở tại nông thôn cùng tọa lạc tại Ấp Phú Thành, xã Ph, huyện C đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị H trình bày:

Bà Đặng Thị H đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Minh T vào ngày 26/12/2013 đối với thửa đất 421, tờ bản đồ số 22 để được cấp lại theo đúng đối tượng sử dụng. Bởi vì bà H đang sử dụng và quản lý một phần thửa đất số 421, tờ bản đồ số 22.

Bà Nguyễn Thị Diệp cũng là người đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu Qu trình bày như sau:

Bà Đ và chồng bà là ông Nguyễn Hữu Qu mua đất của ông Đặng Minh Th và được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Qu đối với thửa đất số 347 (thửa cũ là 2417), tờ bản đồ số 5 và cất nhà ở cho đến nay, khi làm thủ tục cấp đổi thì mới phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Qu có một phần đất ông T đang quản lý sử dụng đất, do đó bà Đ và ông Qu đồng ý hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu ngày 12/7/2006 đối với thửa đất số 347 (thửa cũ là 2417), tờ bản đồ số 5 để đăng ký cấp lại giấy mới cho đúng vị trí và đối tượng sử dụng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Hội Thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng Hành chính.

Về nội dung: Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T thửa đất 421, tờ bản đồ số 22 và cấp cho ông Qu đối với thửa 347 (thửa cũ là 2417) là không đúng đối tượng, diện tích thực tế sử dụng đất, do ông T, bà H quản lý, sử dụng thửa đất số 421, ông T và ông Qu quản lý và sử dụng thửa đất 347, không ai tranh chấp. Nội dung này được chứng minh qua lời trình bày của ông T, bà H, bà Đ và biên bản xem xét thẩm định của Tòa án nhân dân tỉnh Long An ngày 20/4/2023. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của ông T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông T, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu. Riêng đối với yêu cầu khởi kiện của ông T đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông T ngày 26/12/2013, xét thấy yêu cầu này của ông T đã được giải quyết bằng bản án số 13/2023/HC-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã có hiệu lực pháp luật, đồng thời tại phiên tòa ông T rút yêu cầu này.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 Điều 123, Điều 143, khoản 2 Điều 165 Luật Tổ tụng Hành chính đình chỉ xét xử là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Đặng Minh T yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu ngày 12/7/2006 đối với thửa đất 2417(thửa mới là 347), tờ bản đồ số 5, diện tích 164,0m², đất ở tại nông thôn và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Minh T ngày 26/12/2013 đối với thửa đất 421, tờ bản đồ số 22, diện tích 160,0m², đất ở tại nông thôn cùng tọa lạc tại Ấp Phú Thành, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng Hành chính.

Do yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Minh T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý và giải quyết theo bản án số 13/2023/HC-ST ngày 10-3-2023 đã có hiệu lực pháp luật. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay ông T rút lại yêu cầu này. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Minh T đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông T ngày 26/12/2013 là phù hợp điểm d khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 165 Luật Tổ tụng Hành chính

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Sau khi phát hiện việc Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng và vị trí sử dụng, ông T có làm đơn khiếu nại gửi đến Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện C. Ngày 14/7/2022, Ủy ban nhân dân xã có biên bản hòa giải và hướng dẫn ông T khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh Long An để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Do đó, ngày 20/02/2023 ông T nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là trong thời hiệu nên Tòa án thụ lý giải quyết là đúng quy định tại Điều 116 của Luật Tổ tụng Hành chính.

[3] Về việc tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại: Tòa án đã có thông báo cho các đương sự nhưng người bị kiện vắng mặt, người khởi kiện yêu cầu không đối thoại nên Tòa án lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành đối thoại được theo quy định của Điều 135, 137 Luật Tổ tụng Hành chính.

[4] Người đại diện của người bị kiện ông Huỳnh Minh Trí, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp ông Nguyễn Hoài Thanh, người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị H, bà Nguyễn Thị Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng Hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr, ông Th, bà H, bà Đ là phù hợp.

[5] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu ngày 12/7/2006 đối với thửa đất 2417(thửa mới là 347), tờ bản đồ số 5 là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật Đất đai năm 2003.

[6] Về nội dung của quyết định hành chính: Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Qu đối với thửa 347 (thửa cũ là 2417) là không đúng vị trí, đối tượng và diện tích thực tế sử dụng đất. Thửa đất 347 (thửa cũ là 2417), tờ bản đồ số 5, loại đất ở nông thôn; tọa lạc tại xã Ph, huyện C, tỉnh Long An do ông Đặng Minh T sử dụng một phần và ông Nguyễn Hữu Qu đang quản lý và sử dụng một phần, trên đất có cất nhà kiên cố của ông Qu. Nội dung này được chứng minh qua lời trình bày của ông T tại phiên tòa, biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An ngày 20/4/2023 và lời trình bày của ông T, bà H, bà Đ tại biên bản hòa giải do Ủy ban nhân dân xã Phước Lý lập vào ngày 14/7/2022, mảnh trích đo địa chính số 315-2022 lập ngày 11/11/2022.

Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện C đã cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Qu đối với thửa 347 (thửa cũ là 2417), tờ bản đồ số 5; tọa lạc tại xã Ph, huyện C, tỉnh Long An là không đúng vị trí, diện tích và đối tượng thực tế sử dụng đất, là trái với quy định tại Điều 10, Điều 37, Điều 105 Luật Đất đai năm 2003. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Minh T là có căn cứ nên được chấp nhận, như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[7] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. ông T đã nộp và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này nên ghi nhận là phù theo khoản 1 Điều 357, 358 Luật Tố tụng Hành chính.

Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện C phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng Hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 116, Điều 135, Điều 137, Điều 157, 158, Điều 348, Điều 357, Điều 358, Điều 30, Điều 32, điểm d khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 165 Luật Tố tụng Hành chính;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Áp dụng Điều 10, Điều 37, Điều 105 Luật Đất đai năm 2003;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Minh T.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 739566 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Nguyễn Hữu Qu ngày 12/7/2006 đối với thửa đất 2417(thửa mới là 347), tờ bản đồ số 5, diện tích 164,0m², đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã Ph, huyện C, tỉnh Long An.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Minh T về yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 982942 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Minh T ngày 26/12/2013 đối với thửa đất 421, tờ bản đồ số 22, diện tích 160,0m², đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại Ấp Phú Thành, xã Ph, huyện C, tỉnh Long An.

3. Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đặng Minh T chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (đã nộp xong).

4. Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Đặng Minh T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001700 ngày 10/3/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phan Ngọc Rỹ - Võ Văn Thới

Lương Minh Trí

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí

